

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN W  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43/2024/HS-ST**

Ngày 04 - 09 - 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN W, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hùng Nuôi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Huỳnh Văn Hiệp.

2. Bà Nguyễn Hồng Phụng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Bưởi – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 09 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn N, sinh ngày 20 tháng 7 năm 2005; tại huyện W, tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Q, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn D, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị Trúc H, sinh năm 1985; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (Bị cáo có mặt).

**- Bị hại:** Ông Lý Bình Y, sinh năm 1955; (Tử vong)

**\* Người đại diện hợp pháp của bị hại Lý Bình Y:**

1. Bà Lý Sà A, sinh năm 1948;
2. Bà Lý Thị Xuân M, sinh năm 1975;
3. Bà Lý Thị Xuân H1, sinh năm 1977;
4. Bà Lý Thị Xuân L1, sinh năm 1983;

5. Ông Lý Ngọc U, sinh năm 1985;

6. Ông Lý Ngọc Th, sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: Ấp Z, xã X, huyện W, tỉnh Sóc Trăng.

7. Ông Lý Bình P, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Ấp J, xã F, huyện W, tỉnh Sóc Trăng

*\* Người đại diện theo uỷ quyền của bà Lý Sà A, bà Lý Thị Xuân M, bà Lý Thị Xuân H1, bà Lý Thị Xuân L1, ông Lý Ngọc U và ông Lý Ngọc Th: Ông Lý Bình P, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp J, xã F, huyện W, tỉnh Sóc Trăng (Theo Giấy uỷ quyền ngày 16/11/2023). (có mặt)*

*- Người tham gia tố tụng khác:*

*\* Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn Hiệp, sinh năm 1982;*

*Địa chỉ: Ấp Z, xã X, huyện W, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Tấn N bản thân có giấy phép lái xe hạng A1, số: 9402380051104, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 22/8/2023 và có nghề nghiệp là nhân viên Chăm sóc Bệnh viện SIS Cần Thơ.

Vào khoảng 17 giờ ngày 10/11/2023, sau khi hết giờ làm việc Nguyễn Tấn N một mình điều khiển xe mô tô 83P4-233.47 (loại xe Wave RSX) từ Chăm sóc Bệnh viện SIS Cần Thơ về nhà ấp Q, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng. Đến khoảng 18 giờ 25 phút, cùng ngày thì Nguyễn Tấn N điều khiển xe đến tuyến Quốc lộ 1 thuộc ấp Z, xã X, huyện W, tỉnh Sóc Trăng. Lúc này, Nguyễn Tấn N cho xe chạy với tốc độ khoảng 40-45km/h cách lề phải theo hướng đi khoảng 03 mét. Lúc này cũng có 01 xe ô tô bên làn ngược chiều đi tới từ xa, mở đèn pha chói mắt Nguyễn Tấn N, nên Nguyễn Tấn N không nhìn thấy rõ phía trước nhưng Nguyễn Tấn N không giảm tốc độ hoặc dừng lại để quan sát đảm bảo an toàn mà vẫn cho xe chạy tới nhưng chuyển hướng nép về bên phải theo chiều đi, đến khi xe ô tô đi vừa qua thì Nguyễn Tấn N mới phát hiện ngay phía trước đầu xe có ông Lý Bình Y đang đạp xe đạp lưu thông bên lề phải, phía trước, cùng chiều với xe của Nguyễn Tấn N đang lưu thông, lúc này ông Lý Bình Y đã cho xe đạp chuyển hướng rẽ trái từ phía trong lề ra phía ngoài, phía trước đầu xe của Nguyễn Tấn N. Do không kịp xử lý nên phần đầu xe của Nguyễn Tấn N va chạm vào phía sau bên trái xe đạp của ông Lý Bình Y làm cho cả 02 xe té ngã xuống lộ nhựa, sau đó Nguyễn Tấn N và ông Lý Bình Y bất tỉnh được mọi người đưa đi cấp cứu. Đến ngày 11/11/2023 thì ông Lý Bình Y tử vong tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ, còn Nguyễn Tấn N nằm viện tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng đến ngày 14/11/2023 thì xuất viện.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 243/KLGDPY-KTHS ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng đối với tử thi Lý Bình Y, Kết luận giám định như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả giám định:

- + Trên cơ thể có nhiều vết thương.
- + Hộp sọ bị nứt dài 14 cm. Từ vết nứt có máu và dịch não tủy chảy ra.
- + Màng cứng căng phồng, bầm tụ máu ở hai bán cầu đại não.
- + Tổ chức não phù.

2. Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 35/KLTTCT-TTPYST ngày 26/01/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận: Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Tấn N tại thời điểm giám định là 23% (hai mươi ba phần trăm).

Quá trình điều tra đã xác định được nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông nói trên là do Nguyễn Tấn N đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 83P4-233.47 nhưng không chú ý quan sát phía trước để đảm bảo an toàn nên không phát hiện và có biện pháp né tránh hoặc giảm tốc độ dẫn đến xe mô tô của Nguyễn Tấn N đụng từ phía sau tới trúng vào người bị hại ông Lý Bình Y đang đạp xe cùng chiều phía trước làm bị hại ông Lý Bình Y tử vong do chấn thương sọ não là vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2019).

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn thì bản thân Nguyễn Tấn N và gia đình đã tự nguyện khắc phục hậu quả của mình gây ra cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 135.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi lăm triệu đồng*). Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu thêm về vấn đề bồi thường dân sự.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện W, tỉnh Sóc Trăng chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện W quản lý các vật chứng sau: 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 9402380051104 tên Nguyễn Tấn N.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSMX ngày 21/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn N về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

\* Tại phiên tòa sơ thẩm;

- Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn N phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia*

*giao thông đường bộ*”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn N từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; nhưng cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021). Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn N: 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 9402380051104 tên Nguyễn Tấn N.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

- Đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên đơn bãi nại đối với bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo Nguyễn Tấn N được hưởng án treo.

- Bị cáo Nguyễn Tấn N thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận; lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo Hội đồng xét xử nhận định vụ án:

#### *[I] Về tố tụng:*

[1] Tại phiên tòa, người làm chứng ông Nguyễn Văn Hiệp vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra đã có lời khai rõ ràng; việc vắng mặt cũng không ảnh hưởng hoặc gây trở ngại đến việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), tiến hành xét xử vụ án.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành các hoạt động tố tụng đúng thẩm quyền, đúng theo trình tự thủ tục và quy định của pháp luật về tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn N xác nhận trong quá trình tố tụng các cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng theo quy định, nên bị cáo không có ý kiến, khiếu nại. Do vậy, các hoạt động Điều tra, Truy tố của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp và đúng luật định.

#### *[II] Về nội dung:*

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo xác nhận các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, đúng với hành vi khách quan mà bị cáo đã thực hiện trong vụ án. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội, không oan sai

[2] Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, hiện trường vụ án, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Nguyên khoảng 17 giờ ngày 10/11/2023, bị cáo Nguyễn Tấn N điều khiển xe mô tô 83P4-233.47 đi từ Cần Thơ về nhà của bị cáo Nguyễn Tấn N (thuộc ấp Q, xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng). Đến khoảng 18 giờ 25 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe trên tuyến Quốc lộ 1 (hướng Sóc Trăng đi Bạc Liêu) thuộc địa phận ấp Z, xã X, huyện W, tỉnh Sóc Trăng, do không chú ý quan sát phía trước, không giảm tốc độ đến mức an toàn, không làm chủ tay lái, không tuân thủ quy tắc để đảm bảo an toàn giao thông nên khi bị cáo phát hiện bị hại Lý Bình Y điều khiển xe đạp đi bên lề phải phía trước cùng chiều, không xử lý được tình huống và không né tránh được, dẫn đến xe mô tô của bị cáo điều khiển đụng từ phía sau tới trúng vào xe đạp và người bị hại gây tai nạn, làm thiệt hại tính mạng của bị hại Lý Bình Y.

[3] Bị cáo Nguyễn Tấn N là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được xe mô tô là phương tiện giao thông vận tải cơ giới, là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển phương tiện phải đảm bảo đủ điều kiện theo quy định pháp luật, người tham gia giao thông phải có ý thức tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác, người nào tham gia giao thông đường bộ mà không đủ điều kiện và vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị.

[4] Mặc dù, bị cáo nhận thức được điều này nhưng do không tôn trọng pháp luật và không tuân thủ quy định về an toàn giao thông đường bộ, bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát phía trước, không giảm tốc độ đến mức an toàn và không tuân thủ quy tắc để đảm bảo an toàn giao thông theo quy định; khi bị cáo phát hiện bị hại điều khiển xe đạp đi bên lề phải phía trước cùng chiều, do không xử lý được tình huống và không né tránh được, dẫn đến xe mô tô của bị cáo điều khiển đụng từ phía sau tới trúng vào bên trái xe đạp và người bị hại gây tai nạn, gây ra hậu quả hậu quả bị hại ông Lý Bình Y tử vong. Hành vi điều khiển xe như trên của bị cáo đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2019). Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên có tội và phải chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; không chỉ xâm phạm an toàn và sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, trật tự công cộng mà còn gây thiệt hại đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ; gây tổn hại lớn đến tinh thần cho gia đình bị hại, gây đau thương, mất mát không gì bù đắp được và gây mất trật tự trị an tại địa phương; bị cáo điều khiển xe cơ giới gây tai nạn dẫn đến bị hại ông Lý Bình Y tử vong, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm

hình sự và hình phạt về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, tại Cáo trạng số Cáo trạng số 34/CT-VKSMX ngày 21/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện W truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[6] Xét thấy, tình hình trật tự an toàn giao thông vẫn còn diễn biến phức tạp, loại tội phạm này hiện nay có chiều hướng tăng, xảy ra nhiều vụ đặc biệt nghiêm trọng, nguyên nhân đều do lỗi của người điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi tham gia giao thông không tuân thủ các quy tắc an toàn giao thông; nhằm đề phòng, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội, đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm.

[7] Tuy nhiên, trong lượng hình Hội đồng xét xử cũng lưu tâm xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng chính sách khoan hồng để có phần ân giảm đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền 135.000.000 đồng. Bị cáo được đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo cũng bị thương tích là 23% (*Hai mươi ba phần trăm*) do tai nạn giao thông. Ngoài ra gia đình bị cáo có cha tên Nguyễn Tấn Dũng là bộ đội xuất ngũ, bị cáo có ông nội tên Nguyễn Tấn Nhơn và ông ngoại tên Nguyễn Văn Viễn là cựu chiến binh, ông có nội và bà có ngoại là người có công với cách mạng được tặng Huy chương nên đây là các tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên trong lượng hình xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt cho bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Do vậy, Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm, chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy, mức hình phạt chính đã đủ sức răn đe, giáo dục nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Tấn N có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 (02 tình tiết) và 2 Điều 51 Bộ luật Hình

sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo ăn năn hối lỗi và có khả năng tự học tập, cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho xã; tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục học tập, lao động sản xuất; nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, để bị cáo chịu sự quản lý, giáo dục trực tiếp của cơ quan pháp luật; bị cáo ở ngoài xã hội cũng không gây nguy hại và cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; bị cáo có đủ các điều kiện theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo (sửa đổi, bổ sung năm 2022). Đồng thời, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người đại diện bị hại yêu cầu bãi nại miễn trách nhiệm, xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, Kiểm sát viên, người đại diện bị hại đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo và bị cáo xin được hưởng án treo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về trách nhiệm dân sự, Bị cáo Nguyễn Tấn N đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình người bị hại tổng cộng là 135.000.000 đồng và đại diện hợp pháp của bị hại cũng không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[13] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 9402380051104 tên Nguyễn Tấn N của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn N.

[14] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Tấn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn N phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

2. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Tấn N.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn N 01 (một) năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

+ Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 04/9/2024). Giao bị cáo Nguyễn Tấn N cho UBND xã E, huyện W, tỉnh Sóc Trăng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách và gia đình bị cáo Nguyễn Tấn N có

trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo Nguyễn Tấn N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

+ Trong thời gian thử thách bị cáo Nguyễn Tấn N cố ý vi phạm nghĩa vụ (quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án Hình sự) 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Tấn N phải chấp hành hình phạt tù.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Không đặt ra xem xét.

**4. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021). Trả lại cho Nguyễn Tấn N 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 9402380051104 tên Nguyễn Tấn N.

*(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện W, tỉnh Sóc Trăng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 7 năm 2024).*

**5. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Tấn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật tố tụng) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện W;
- THA huyện W;
- CQ CSĐT-CA huyện W;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

**Phạm Hùng Nuôi**